

Phụ lục
DANH MỤC NHIỆM VỤ, SẢN PHẨM VÀ TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH
(Kèm theo Kế hoạch của Ban Chỉ đạo của Chính phủ ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-BCĐCP
ngày tháng năm 2026 của Trưởng Ban Chỉ đạo của Chính phủ)

I. NHIỆM VỤ TẠI THÔNG BÁO SỐ 24-TB/CQTTBCĐ

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm đầu ra	Thời gian
1	Ngay từ năm học 2026 - 2027, rà soát, cập nhật các chương trình đào tạo, ưu tiên các lĩnh vực công nghệ chiến lược; đẩy mạnh đào tạo kỹ năng số, năng lực đổi mới sáng tạo và ứng dụng trí tuệ nhân tạo.	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Các bộ, cơ quan, địa phương liên quan	Các chương trình đào tạo đại học, giáo dục nghề nghiệp được ban hành, cập nhật theo thẩm quyền	30/9/2026

II. NHIỆM VỤ TẠI THÔNG BÁO SỐ 25-TB/CQTTBCĐ

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm đầu ra	Thời gian
1	Kết nối VNeID với các ứng dụng định danh điện tử của các nước ASEAN: - Ban hành kế hoạch tổng thể, khung pháp lý và kỹ thuật, mô hình bảo đảm an ninh, chủ quyền dữ liệu để phát triển ứng dụng định danh điện tử VNeID; triển khai một số ứng dụng, tiện ích phục vụ người dân, doanh nghiệp; tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp các nước ASEAN trong giao thương, đồng thời thúc đẩy tiến trình chuyển đổi số giữa các quốc gia, hướng tới	Bộ Công an	Bộ Ngoại giao, Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Xây dựng, Bộ Tài chính, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các hãng hàng không	(i) Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch tổng thể; (ii) Thí điểm định danh hàng không quốc tế tại Cảng hàng không quốc tế Nội Bài, Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất.	31/12/2026

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm đầu ra	Thời gian
	hình thành mạng lưới kết nối trong khu vực ASEAN, bảo đảm hiệu quả, thiết thực, tuân thủ quy định của pháp luật, bảo đảm an ninh và chủ quyền quốc gia. - Chuẩn bị thí điểm định danh hàng không quốc tế tại Cảng hàng không quốc tế Nội Bài, Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất và một số tiện ích xuyên biên giới thiết thực phục vụ người dân, doanh nghiệp.				
2	Xây dựng Nền tảng bản đồ số quốc gia tích hợp dữ liệu đa ngành: Nghiên cứu mô hình Nền tảng bản đồ số quốc gia tích hợp dữ liệu đa ngành, xác định kiến trúc, mô hình quản trị, các lớp dữ liệu ưu tiên về đất đai, quy hoạch, xây dựng, giao thông, logistics, tài nguyên, đầu tư công; lựa chọn địa bàn, dự án trọng điểm để thí điểm, phục vụ rút ngắn thời gian chuẩn bị, thẩm định và phê duyệt dự án.	Bộ Nông nghiệp và Môi trường	Bộ Công an, Bộ Xây dựng, Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Tài chính, Bộ Quốc phòng, UBND các tỉnh, thành phố	(i) Báo cáo nghiên cứu, đánh giá tính hiệu quả, khả thi; (ii) Kế hoạch, lộ trình và các lớp dữ liệu ưu tiên được xác định; (iii) Lựa chọn một số lĩnh vực, địa bàn, dự án trọng điểm để thí điểm.	31/12/2026
3	Nghiên cứu, xây dựng Trung tâm năng lực AI quốc gia, thực hiện các nhiệm vụ phát triển Nền tảng AI hỗ trợ công vụ dùng chung: Thực hiện các nhiệm vụ phát triển Nền tảng AI hỗ trợ công vụ dùng chung theo hướng	Bộ Khoa học và Công nghệ	Bộ Công an và các bộ, cơ quan, địa phương liên quan	Hoàn thành phiên bản đầu tiên của Nền tảng AI hỗ trợ công vụ dùng chung	31/12/2026

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm đầu ra	Thời gian
	AI-First/AI-Native; xây dựng phiên bản thử nghiệm có kiểm soát cho 04 nhóm bài toán: trợ lý AI công vụ; AI hỗ trợ dịch vụ công; AI hỗ trợ hoàn thiện thể chế; AI phục vụ lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành; có kho tri thức được kiểm soát, dẫn chiếu nguồn, phân quyền chặt chẽ và bảo đảm trách nhiệm quyết định cuối cùng thuộc về con người.				
4	Định danh phương tiện giao thông, thiết bị bay không người lái (UAV): Nghiên cứu, hoàn thiện cơ sở pháp lý, tiêu chuẩn kỹ thuật và xây dựng hệ thống định danh điện tử, giám sát, quản lý phương tiện giao thông, thiết bị bay không người lái; bảo đảm kết nối, chia sẻ dữ liệu phục vụ cấp phép, quản lý và giám sát theo thời gian thực.	Bộ Công an, Bộ Quốc phòng	Bộ Khoa học và Công nghệ và các bộ, cơ quan, địa phương liên quan	(i) Hệ thống định danh điện tử, giám sát và quản lý thiết bị bay không người lái trên phạm vi toàn quốc; (ii) Phương tiện giao thông, thiết bị bay không người lái được cấp phép, định danh và quản lý theo quy định.	Thực hiện cấp phép từ ngày 01/01/2027, gắn với Hệ thống định danh UTM quốc gia và định danh điện tử UAV theo thời gian thực

III. NHIỆM VỤ TẠI KẾ HOẠCH SỐ 05-KH/BCĐTW

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm đầu ra	Thời gian
1	Ban hành hoặc trình cấp có thẩm quyền các văn bản nợ đọng, văn bản hướng dẫn thi hành các luật có hiệu lực từ ngày 01/7/2026	Bộ Công an, Bộ Quốc phòng	Bộ Tư pháp, Bộ Khoa học và Công nghệ	Ban hành các văn bản	30/9/2026
2	Rà soát, lập danh mục các quy định pháp luật còn mâu thuẫn, chồng chéo, cản trở chuyển đổi số trong lĩnh vực quản lý của các bộ, cơ quan, địa phương; đề xuất phương án sửa đổi, bổ sung hoặc xử lý theo thẩm quyền	Bộ Tư pháp	Các bộ, cơ quan, địa phương liên quan	Danh mục các vướng mắc và phương án xử lý, trong đó xác định rõ cơ quan chịu trách nhiệm, thẩm quyền và thời hạn hoàn thành	Hoàn thành danh mục trước 30/9/2026; hoàn thành phương án xử lý trước 30/11/2026
3	Quy định về việc gửi, nhận văn bản điện tử có chứa nội dung bí mật nhà nước giữa các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước	Văn phòng Chính phủ	Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Bộ Tư pháp	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy định về việc gửi, nhận văn bản điện tử có chứa nội dung bí mật nhà nước giữa các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước	30/9/2026
4	Rà soát, khắc phục tình trạng lỗi sóng, thiếu điện tại trụ sở cơ quan nhà	UBND các tỉnh, thành phố	Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Công Thương, Bộ	(i) Danh mục và phương án xử lý các điểm lỗi sóng,	Danh mục gửi về Bộ Khoa học và Công nghệ và Bộ

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm đầu ra	Thời gian
	nước, cơ sở đào tạo và cơ sở y tế công lập.		Tài chính, Bộ Công an, Bộ Y tế, Bộ Giáo dục và Đào tạo; Tập đoàn Điện lực Việt Nam	thiếu điện được phê duyệt; (ii) Hoàn thành xử lý các điểm lôm sổng, thiếu điện tại các điểm ưu tiên.	Công Thương trước ngày 30/7/2026; Hoàn thành xử lý các điểm lôm sổng, thiếu điện tại các điểm ưu tiên trước 30/11/2026
5	Xây dựng phương án bảo đảm nguồn cung điện phục vụ trung tâm dữ liệu, hạ tầng tính toán hiệu năng cao; dự báo nhu cầu đến năm 2030	Bộ Công Thương	Bộ Khoa học và Công nghệ; Bộ Công an; Bộ Tài chính; các địa phương; Tập đoàn Điện lực Việt Nam	(i) Danh mục trung tâm dữ liệu, trung tâm tính toán hiệu năng cao cần được bảo đảm nguồn điện; (ii) Báo cáo và phương án bảo đảm nguồn cung điện được trình cấp có thẩm quyền, trong đó xác định rõ khu vực, công suất, lộ trình đầu tư, cơ chế giá và phương án dự phòng nguồn điện.	Bộ Khoa học và Công nghệ tổng hợp, gửi danh mục cho Bộ Công Thương trước ngày 15/8/2026; Bộ Công Thương hoàn thành báo cáo, phương án bảo đảm nguồn cung điện trước ngày 30/10/2026.

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm đầu ra	Thời gian
6	Đầu tư, mua sắm, nâng cấp trang thiết bị đầu cuối (ưu tiên máy tính, phần mềm phục vụ giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp), bảo đảm minh bạch, tiết kiệm, hiệu quả, đúng pháp luật, phù hợp với yêu cầu công việc, đáp ứng vận hành thông suốt chính quyền 03 cấp	Các bộ, cơ quan, địa phương	Bộ Tài chính, Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Công an	Các bộ, cơ quan, địa phương chủ động bố trí kinh phí, mua sắm, nâng cấp trang thiết bị đầu cuối theo thẩm quyền. Trường hợp không tự cân đối được kinh phí, tổng hợp nhu cầu gửi Bộ Khoa học và Công nghệ tổng hợp.	Các bộ, cơ quan, địa phương gửi báo cáo rà soát, thống kê nhu cầu trước ngày 30/7/2026; Hoàn thành mua sắm trang thiết bị đầu cuối trước ngày 30/11/2026
7	Kiểm kê trung tâm dữ liệu, phòng máy chủ của các bộ, cơ quan, địa phương; mức độ đáp ứng tiêu chuẩn kỹ thuật, an toàn, hiệu suất, chi phí; xây dựng phương án chuyển dịch hoặc dừng các hạ tầng nhỏ lẻ, kém hiệu quả	Bộ Khoa học và Công nghệ	Các bộ, cơ quan, địa phương	(i) 100% trung tâm dữ liệu, phòng máy chủ được kiểm kê; (ii) Phương án cho giai đoạn 2026-2027	30/10/2026
8	Lập Bản đồ cấp độ an ninh mạng cho các hệ thống số của các bộ, cơ quan, địa phương (<i>gồm chủ quản, cấp độ dự kiến, đã phê duyệt và đầu mối ứng cứu</i>). Xây dựng phương án mở rộng quy mô Trung tâm An ninh mạng quốc gia đáp	Bộ Công an	Bộ Khoa học và Công nghệ; Bộ Quốc phòng; Ban Cơ yếu Chính phủ; các cơ quan, địa phương	(i) 100% hệ thống thông tin đã được phê duyệt cấp độ có bản ghi, dữ liệu được cập nhật, hiển thị trên bảng điều hành trước ngày 30/9/2026;	Hoàn thành lập Bản đồ cấp độ an ninh mạng trước ngày 30/9/2026; Hoàn thành phương án mở rộng quy mô Trung tâm An

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm đầu ra	Thời gian
	ứng yêu cầu giám sát, điều hành an ninh mạng cho toàn hệ thống chính trị			(ii) Phương án mở rộng Trung tâm An ninh mạng quốc gia được trình cấp có thẩm quyền trước ngày 30/11/2026.	ninh mạng quốc gia trước ngày 30/11/2026.
9	Hoàn thành hồ sơ cấp độ, kiểm thử xâm nhập và đánh giá độc lập trước khi vận hành hoặc mở rộng	Cơ quan chủ quản hệ thống	Bộ Công an; Bộ Quốc phòng; Ban Cơ yếu Chính phủ; Bộ Khoa học và Công nghệ	100% hệ thống cấp độ 4 và cấp độ 5 có hồ sơ cấp độ được phê duyệt, báo cáo kiểm thử, kế hoạch khắc phục lỗ hổng, phương án ứng cứu, sao lưu, khôi phục và nhật ký truy cập được kiểm chứng.	Hoàn thành phê duyệt hồ sơ cấp độ đối với hệ thống cấp độ 4 và cấp độ 5 trước ngày 30/11/2026
10	Kết nối hệ thống quan trọng với đầu mối giám sát 24/7; định kỳ kiểm tra tài khoản, phân quyền và dữ liệu nhạy cảm. Thực hiện kết nối chia sẻ thông tin giám sát an ninh mạng với Trung tâm An ninh mạng quốc gia tối thiểu với các hệ thống từ cấp độ 3 trở lên.	Cơ quan chủ quản hệ thống; Bộ Công an	Bộ Quốc phòng; Ban Cơ yếu Chính phủ; Bộ Khoa học và Công nghệ.	(i) 100% hệ thống quan trọng được giám sát 24/7; có báo cáo tóm tắt kết quả kiểm tra định kỳ tài khoản và phân quyền; (ii) Hoàn thành kết nối, chia sẻ thông tin giám sát an ninh	Hoàn thành kết nối HTTT cấp độ 4, cấp độ 5 trước ngày 30/11/2026; Hoàn thành kết nối HTTT cấp độ 3 trở lên trong năm 2026

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm đầu ra	Thời gian
				mạng với Trung tâm An ninh mạng quốc gia đối với tối thiểu các hệ thống từ cấp độ 3 trở lên.	
11	Tổ chức diễn tập liên khối về phòng, chống tấn công mạng, lộ lọt dữ liệu, gián đoạn hệ thống thông tin trọng yếu và khôi phục sau sự cố.	Bộ Công an	Bộ Quốc phòng; Ban Cơ yếu Chính phủ; Bộ Khoa học và Công nghệ; các bộ, cơ quan, địa phương	Kế hoạch, kịch bản, kết quả diễn tập và phương án khắc phục các tồn tại phát hiện qua diễn tập, thực hiện theo quy định tại Quyết định số 515/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án nâng cao năng lực ứng cứu sự cố an ninh mạng	30/10/2026
12	Rà soát, bổ sung danh mục CSDL cần xây dựng, hoàn thiện; quy định rõ khái niệm, nội hàm, trường dữ liệu, trách nhiệm tạo lập, cập nhật, chia sẻ, khai thác và giá trị pháp lý của dữ liệu. Đề xuất sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan, bảo đảm đồng bộ, khả thi, phục vụ triển	Bộ Công an	Các bộ, cơ quan, địa phương	Danh mục CSDL, trong đó quy định rõ khái niệm, nội hàm, trường dữ liệu, trách nhiệm tạo lập, cập nhật, chia sẻ, khai thác và giá trị pháp lý của dữ liệu; danh	30/11/2026

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm đầu ra	Thời gian
	khai dịch vụ công trực tuyến toàn trình.			mục các quy định cần sửa đổi; dự thảo văn bản hoặc phương án xử lý, cơ quan chủ trì và thời hạn hoàn thành đối với từng nội dung.	
13	Rà soát, ban hành Khung kiến trúc dữ liệu, khung quản trị, quản lý dữ liệu và từ điển dữ liệu của bộ, cơ quan, địa phương theo quy định tại Quyết định số 2439/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ngày 04/11/2025	Các bộ, cơ quan, địa phương	Bộ Công an, Bộ Khoa học và Công nghệ	Khung kiến trúc dữ liệu, khung quản trị, quản lý dữ liệu và từ điển dữ liệu của bộ, cơ quan, địa phương được ban hành hoặc cập nhật phù hợp với Quyết định số 2439/QĐ-TTg.	30/11/2026
14	Xây dựng và phát triển 12 CSDL theo Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW - 08 CSDL đã đồng bộ về Trung tâm dữ liệu quốc gia: (i) CSDL quốc gia về tài chính; (ii) CSDL hộ tịch điện tử (Bộ Tư pháp); (iii) CSDL bản án, quyết định của Tòa án (Tòa án nhân dân tối cao); (iv) CSDL quốc gia về đất đai (Bộ Nông nghiệp và Môi trường); (v) CSDL ngành nông nghiệp	Các bộ, cơ quan chủ quản 12 CSDL	Bộ Công an; Bộ Tư pháp; Bộ Khoa học và Công nghệ	(i) Đối với 08 CSDL đã đồng bộ về Trung tâm dữ liệu quốc gia: hoàn thành chuẩn hóa, đối soát, làm sạch tối thiểu 80% dữ liệu đủ điều kiện đồng bộ;	30/11/2026

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm đầu ra	Thời gian
	(Bộ Nông nghiệp và Môi trường); (vi) CSDL ngành giáo dục và đào tạo (Bộ Giáo dục và Đào tạo); (vii) CSDL quốc gia về xây dựng (Bộ Xây dựng); (viii) CSDL hàng hóa (hóa chất, tiền chất) (Bộ Công Thương). - 04 CSDL đang xây dựng và chưa đồng bộ: (i) CSDL định danh địa điểm; (ii) CSDL di cư; (iii) CSDL về dân tộc; (iv) CSDL về quy hoạch.			(ii) Đối với 04 CSDL còn lại: hoàn thành xây dựng nền tảng và đưa vào vận hành thử nghiệm tối thiểu 02 CSDL	
15	Xây dựng và phát triển 104 CSDL theo Nghị quyết số 11/NQ-CP	Các bộ, cơ quan chủ quản CSDL	Bộ Công an; Bộ Tư pháp; Bộ Khoa học và Công nghệ	(i) Đối với 67/104 CSDL đã kết nối, đồng bộ dữ liệu về Trung tâm dữ liệu quốc gia: hoàn thành chuẩn hóa, đối soát, làm sạch tối thiểu 80% dữ liệu đủ điều kiện đồng bộ; (ii) Đối với 37/104 CSDL chưa kết nối về Trung tâm dữ liệu quốc gia: hoàn thành kết nối, đồng bộ ít nhất 20 CSDL	30/11/2026

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm đầu ra	Thời gian
				về Trung tâm dữ liệu quốc gia.	
16	Hoàn thiện CSDL cán bộ, công chức, viên chức toàn quốc “ <i>đúng, đủ, sạch, sống, thống nhất, dùng chung</i> ”, kết nối với CSDL đảng viên	Bộ Nội vụ	Bộ Công an; Bộ Giáo dục và Đào tạo; Ban Tổ chức Trung ương; các bộ, cơ quan và địa phương	CSDL cán bộ, công chức, viên chức kết nối với CSDL đảng viên; dữ liệu được chia sẻ, khai thác phục vụ công tác tổ chức cán bộ, đào tạo và bồi dưỡng	30/11/2026
17	Thực hiện đồng bộ thông tin, dữ liệu phục vụ quản lý ngành, lĩnh vực theo quy định của Nghị định số 70/2024/NĐ-CP, Nghị định số 58/2026/NĐ-CP và các văn bản có liên quan	Các bộ, cơ quan	Bộ Công an	Các thông tin, dữ liệu phải được đồng bộ về CSDL quốc gia về dân cư phục vụ quản lý ngành, lĩnh vực	30/11/2026
18	Rà soát hiện trạng, xây dựng hoặc điều chỉnh kế hoạch triển khai các nền tảng số dùng chung quốc gia theo Quyết định số 1132/QĐ-TTg ngày 24/6/2026; tổ chức triển khai theo lộ trình được phê duyệt, bảo đảm các nền tảng được đưa vào sử dụng thực chất, lấy người sử dụng làm trung tâm	Các cơ quan chủ quản nền tảng số dùng chung quốc gia	Bộ Công an; Bộ Khoa học và Công nghệ; các bộ, cơ quan chủ quản	100% nền tảng thuộc danh mục tại Quyết định số 1132/QĐ-TTg được rà soát; có kế hoạch triển khai hoặc kế hoạch điều chỉnh được phê duyệt, xác định rõ cơ quan chủ trì, phạm vi, đối	Hoàn thành rà soát, ban hành hoặc điều chỉnh kế hoạch trước ngày 30/9/2026

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm đầu ra	Thời gian
				tượng sử dụng, sản phẩm, tiến độ và nguồn lực thực hiện.	
19	Hoàn thiện Cổng Dịch vụ công quốc gia và các hệ thống thông tin giải quyết TTHC của các bộ, cơ quan, địa phương, bảo đảm hoạt động thống nhất, thông suốt, ổn định; công khai, giám sát theo thời gian thực về chất lượng dịch vụ và trải nghiệm người dùng, gắn với trách nhiệm cụ thể của từng đơn vị giải quyết TTHC	Bộ Công an	Bộ Tư pháp; Bộ Khoa học và Công nghệ; bộ, cơ quan, địa phương	Cổng Dịch vụ công quốc gia và các hệ thống thông tin giải quyết TTHC được kết nối, vận hành ổn định, thông suốt; các lỗi, điểm nghẽn ảnh hưởng đến việc tiếp nhận, xử lý và trả kết quả TTHC được khắc phục. Bộ tiêu chuẩn, chỉ số đo lường chất lượng dịch vụ và trải nghiệm người dùng được ban hành; kết quả giám sát được tích hợp lên Hệ thống theo dõi nghị quyết; mức độ sẵn sàng, thời gian xử lý sự cố và trách nhiệm của từng cơ	Hoàn thành trước ngày 30/9/2026 và duy trì liên tục

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm đầu ra	Thời gian
				quan được theo dõi theo thời gian thực.	
20	Hoàn thiện hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính; bảo đảm tích hợp, hoạt động đồng bộ, thống nhất, thông suốt và ổn định với Cổng Dịch vụ công quốc gia, đáp ứng yêu cầu về chất lượng dịch vụ và trải nghiệm người dùng	Các bộ chủ quản hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính	Bộ Công an, Bộ Khoa học và Công nghệ	Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính được tích hợp, hoạt động đồng bộ, thống nhất, thông suốt và ổn định với Cổng Dịch vụ công quốc gia, đáp ứng yêu cầu về chất lượng dịch vụ và trải nghiệm người dùng	Hoàn thành trước ngày 30/9/2026 và duy trì liên tục
21	Phát triển công cụ độc lập để đánh giá mức độ sử dụng và thu thập phản hồi của người sử dụng; ưu tiên tích hợp công cụ vào các nền tảng số quốc gia liên quan đến giải quyết thủ tục hành chính	Bộ Khoa học và Công nghệ	Bộ Công an; các bộ, cơ quan, địa phương	Bộ tiêu chuẩn, chỉ số đo lường chất lượng dịch vụ và trải nghiệm người dùng được ban hành. Công cụ đánh giá được hoàn thiện và tích hợp lên Hệ thống theo dõi các nghị quyết tại địa chỉ theodoinq.dcs.vn	30/9/2026

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm đầu ra	Thời gian
22	Rà soát các nền tảng số dùng chung quốc gia đang triển khai; ban hành tiêu chí và yêu cầu kỹ thuật bảo đảm khả năng đăng nhập một lần qua VNeID.	Bộ Khoa học và Công nghệ	Bộ Công an; UBND tỉnh, thành phố; các bộ chủ quản hệ thống	Bộ tiêu chí và yêu cầu kỹ thuật đối với nền tảng số dùng chung, bảo đảm khả năng đăng nhập một lần qua VNeID	30/9/2026
23	Triển khai đăng nhập một lần sử dụng VNeID tại các hệ thống thông tin dùng chung; tích hợp, liên thông và chia sẻ dữ liệu giữa các hệ thống đủ điều kiện (<i>trừ trường hợp hệ thống thông tin không có kết nối Internet</i>)	Văn phòng Chính phủ	Bộ Công an; Bộ Khoa học và Công nghệ	Hoàn thành tích hợp, đăng nhập một lần, liên thông dữ liệu giữa các hệ thống đủ điều kiện thuộc phạm vi Văn phòng Chính phủ quản lý.	30/10/2026
24	Đánh giá việc cắt giảm, đơn giản hóa, tái cấu trúc thủ tục hành chính, số hóa hồ sơ, cấp kết quả điện tử, thanh toán trực tuyến, tái sử dụng dữ liệu và xử lý đúng hạn; công bố bảng xếp hạng hằng tháng	Bộ Tư pháp	Bộ Công an; các bộ, cơ quan, địa phương	Đánh giá, xếp hạng theo Bộ chỉ số đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp theo Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022	Công bố lần đầu trước ngày 30/9/2026 và thực hiện thường xuyên
25	Hoàn thành tái cấu trúc các TTHC còn lại theo Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP; sửa đổi quy định, quy trình nội bộ và biểu mẫu trên cơ sở dữ liệu đã có	Các bộ, cơ quan chủ quản thủ tục hành chính	Bộ Tư pháp; Bộ Công an; địa phương; cơ quan cung cấp dữ liệu	Các TTHC được tái cấu trúc; quy trình điện tử và biểu mẫu được cập nhật;	30/11/2026

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm đầu ra	Thời gian
				thành phần hồ sơ, thời gian xử lý và kết quả cắt giảm được công khai	
26	Kết nối Hệ thống thông tin giải quyết TTHC với các CSDL đã công bố và các CSDL mới hoàn thành; tự động điền, xác thực và tái sử dụng dữ liệu	Các bộ chủ quản hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính; Bộ Công an	Bộ Tư pháp; UBND tỉnh, thành phố; cơ quan chủ quản CSDL	100% thủ tục hành chính đủ điều kiện khai thác dữ liệu từ các cơ sở dữ liệu không yêu cầu người dân, doanh nghiệp cung cấp lại giấy tờ đã có	30/8/2026
27	Lựa chọn nhóm TTHC có tần suất cao, liên quan trực tiếp đến người dân, doanh nghiệp; tái thiết kế quy trình theo hướng đơn giản hóa thành phần hồ sơ, giảm thao tác trên môi trường số, bảo đảm người dân, doanh nghiệp không phải cung cấp lại dữ liệu đã có trong CSDL của cơ quan nhà nước	Các bộ, cơ quan, UBND tỉnh, thành phố	Bộ Tư pháp; Bộ Công an; Bộ Khoa học và Công nghệ	Mỗi bộ, cơ quan, địa phương có tối thiểu 05 thủ tục hành chính ưu tiên và đánh giá hiệu quả	Hoàn thành danh mục trước ngày 30/7/2026; hoàn thành kiểm thử trước ngày 30/11/2026
28	Xây dựng thí điểm CSDL tập trung về thương mại điện tử, kết nối dữ liệu dân cư, thuế, hải quan và phản ánh vi phạm; hỗ trợ quản lý hàng giả, gian lận và bảo vệ người tiêu dùng	Bộ Công Thương	Bộ Công an; Bộ Khoa học và Công nghệ; Bộ Tài chính; UBND tỉnh, thành phố	Cơ sở dữ liệu thương mại điện tử thí điểm được hình thành, kết nối dữ liệu của tối thiểu 02 địa phương	Hoàn thành thí điểm trước ngày 30/9/2026; tiếp tục hoàn thiện theo lộ trình phù

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm đầu ra	Thời gian
					hợp với quy định của pháp luật
29	Xây dựng danh mục dữ liệu mở và dịch vụ dữ liệu có thể khai thác an toàn; chuẩn hóa API	Các bộ, cơ quan chủ quản CSDL	Bộ Công an; Bộ Khoa học và Công nghệ; Bộ Tài chính	Cơ quan chủ quản CSDL ban hành, công bố danh mục dữ liệu mở và dịch vụ dữ liệu có thể khai thác an toàn; tài liệu API và điều kiện sử dụng	30/11/2026
30	Tổ chức tạo lập, số hóa, chuẩn hóa, làm sạch, cập nhật dữ liệu học sinh, sinh viên (ưu tiên nhóm tuổi từ 16 đến 22); gắn mã định danh người học với số định danh cá nhân, hình thành hồ sơ học tập suốt đời gồm học bạ điện tử, văn bằng, chứng chỉ số; kết nối, đối soát với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, tích hợp, xác thực và khai thác trên VNeID, bảo đảm dữ liệu “đúng, đủ, sạch, sống”, có giá trị pháp lý và được sử dụng thay thế giấy tờ trong giải quyết thủ tục hành chính.	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Bộ Công an; Bộ Nội vụ; Bộ Khoa học và Công nghệ; các địa phương	Chuẩn dữ liệu và quy trình tạo lập, cập nhật, kết nối, xác thực được ban hành; dữ liệu học sinh, sinh viên được đối soát, gắn số định danh cá nhân; học bạ điện tử, văn bằng, chứng chỉ số và hồ sơ học tập suốt đời được tích hợp, xác thực trên VNeID; thí điểm tại tối thiểu 05 địa phương; văn bằng,	Hoàn thành trước ngày 30/10/2026; Mở rộng làm sạch dữ liệu lịch sử hoàn thành trước 31/12/2026 (ưu tiên độ tuổi từ 16 đến 22)

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm đầu ra	Thời gian
				chứng chỉ thí điểm được xác thực trên VNeID	
31	Hoàn thiện dữ liệu, quy trình cấp, kiểm tra và xác thực Phiếu lý lịch tư pháp điện tử trên VNeID; hướng dẫn các cơ quan, tổ chức tiếp nhận, sử dụng thay bản giấy và xử lý kịp thời các trường hợp từ chối kết quả điện tử.	Bộ Công an	Các bộ, cơ quan, địa phương	Dữ liệu lý lịch tư pháp được cập nhật, kết nối; hướng dẫn kiểm tra, xác thực được ban hành; Phiếu lý lịch tư pháp điện tử trên VNeID được tiếp nhận, sử dụng thay bản giấy.	Hoàn thành trước ngày 30/9/2026 và duy trì thực hiện thường xuyên
32	Hướng dẫn áp dụng Phiếu lý lịch tư pháp điện tử trong tuyển dụng, quản lý cán bộ, công chức, viên chức và lao động; lĩnh vực đối ngoại, lãnh sự và tại cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài.	Bộ Nội vụ, Bộ Ngoại giao theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền thực hiện	Bộ Công an, Bộ Tư pháp	Văn bản hướng dẫn tuyển dụng, quản lý cán bộ, công chức, viên chức và lao động. Văn bản hướng dẫn lĩnh vực đối ngoại, lãnh sự và tại cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài.	15/8/2026
33	Phát triển Sổ sức khỏe điện tử và nền tảng số chăm sóc sức khỏe toàn dân; chuẩn hóa, liên thông dữ liệu khám	Bộ Y tế	Bộ Công an; Bộ Tài chính (Bảo hiểm xã hội Việt Nam); Bộ	Sổ sức khỏe điện tử được tích hợp trên ứng dụng VNeID và	Hoàn thành vận hành ổn định thường xuyên,

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm đầu ra	Thời gian
	bệnh, chữa bệnh, bảo hiểm y tế và các dữ liệu có liên quan.		Khoa học và Công nghệ; địa phương	được sử dụng tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, bảo đảm vận hành ổn định, thường xuyên, liên tục 24/7, góp phần giảm giấy tờ và thời gian thực hiện thủ tục.	liên tục trước ngày 30/11/2026
34	Tổ chức đào tạo về dữ liệu, an ninh mạng, trí tuệ nhân tạo cho cán bộ tham mưu, cán bộ chuyên trách, cán bộ vận hành hệ thống và cán bộ trực tiếp giải quyết thủ tục hành chính	Bộ Công an	Bộ Khoa học và Công nghệ; Bộ Nội vụ; Bộ Giáo dục và Đào tạo	Tối thiểu 95% đối tượng thuộc danh sách phải đào tạo hoàn thành chương trình và đạt yêu cầu kiểm tra đầu ra; kết quả được thống kê theo cơ quan, vị trí việc làm. Triển khai trên Nền tảng Bình dân học vụ số	30/10/2026
35	Triển khai đầy đủ, kịp thời chính sách hỗ trợ đối với người làm công tác chuyên trách chuyển đổi số, an ninh mạng theo Nghị định số 179/2025/NĐ-CP	Các cơ quan Trung ương, địa phương	Bộ Nội vụ; Bộ Tài chính; Bộ Khoa học và Công nghệ; Bộ Công an	100% người đủ điều kiện được rà soát, lập danh sách, phê duyệt và thực hiện chế độ hỗ trợ theo quy định	15/8/2026

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm đầu ra	Thời gian
36	Rà soát, hoàn thiện phương án phân bổ, giao dự toán đối với số kinh phí năm 2026 đã được bố trí nhưng chưa phân bổ, chưa giao dự toán; ưu tiên cơ sở dữ liệu, nền tảng số dùng chung, an toàn, an ninh mạng, trang thiết bị thiết yếu và các nhiệm vụ cấp bách được Đảng, Nhà nước giao, bảo đảm đúng quy định, đúng trọng tâm, tránh dàn trải, trùng lặp, lãng phí.	Bộ Khoa học và Công nghệ; Bộ Tài chính	Các bộ, cơ quan Trung ương, địa phương; Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo	Phương án phân bổ, giao dự toán hoặc quyết định giao dự toán được cấp có thẩm quyền ban hành theo quy định.	15/8/2026
37	Vận hành bảng theo dõi tiến độ 100 ngày làm việc; hằng tháng công khai các nhiệm vụ chậm, cơ quan chậm	Bộ Công an	Các bộ, cơ quan, địa phương	Bảng điều hành trực tuyến; báo cáo tháng; bảng phân loại nhiệm vụ theo trạng thái: đúng tiến độ, có nguy cơ chậm và chậm tiến độ	Báo cáo đầu tiên trước ngày 01/8/2026; Cập nhật hằng tháng.